

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *2312*/TCT-CS
V/v chi phí chế biến được
trừ xác định giá tính thuế tài
nguyên.

Hà Nội, ngày *28* tháng 6 năm 2021

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Trả lời Công văn số 1559/STC-QLGCS&TCĐN ngày 27/4/2021 của Sở Tài chính Bà Rịa-Vũng Tàu về xác định chi phí chế biến được trừ khi xác định giá tính thuế tài nguyên, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 5, Điều 107 Luật Quản lý thuế năm 2019 quy định:

“5. Việc kiểm tra thuế, thanh tra thuế nhằm đánh giá tính đầy đủ, chính xác, trung thực nội dung các chứng từ, thông tin, hồ sơ mà người nộp thuế đã khai, nộp, xuất trình với cơ quan quản lý thuế; đánh giá việc tuân thủ pháp luật về thuế và quy định khác của pháp luật có liên quan của người nộp thuế để xử lý về thuế theo quy định của pháp luật.”

- Tại điểm 5.1, khoản 5, Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên quy định:

“5. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên để thực hiện cho năm tiếp theo liên kế như sau:

5.1. Bảng giá tính thuế tài nguyên có các thông tin để làm cơ sở xác định thuế tài nguyên đối với hoạt động khai thác tài nguyên phát sinh trong tình phù hợp với chính sách, pháp luật gồm:

... c) Giá tính thuế tài nguyên đối với trường hợp tài nguyên khai thác không bán ra mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra được xác định như sau:

... c2) Đối với trường hợp tài nguyên khai thác được đưa vào sản xuất, chế biến thành sản phẩm công nghiệp mới bán ra (tiêu thụ trong nước hoặc xuất khẩu): Giá tính thuế tài nguyên được xác định căn cứ vào giá bán (trường hợp tiêu thụ trong nước) hoặc trị giá hải quan (đối với trường hợp xuất khẩu) của sản phẩm công nghiệp bán ra trừ thuế xuất khẩu (nếu có) và chi phí chế biến công nghiệp của công đoạn chế biến từ sản phẩm tài nguyên thành sản phẩm công nghiệp.

Chi phí chế biến được trừ quy định tại điểm c2 này phải căn cứ hướng dẫn của các Bộ quản lý nhà nước chuyên ngành, Bộ Tài chính và do Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan thuế, cơ quan tài nguyên môi trường và cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành có liên quan thống nhất xác định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định căn cứ vào công nghệ chế biến theo Dự án đã được phê duyệt và kết quả hoạt động kinh doanh của các

doanh nghiệp khai thác, chế biến tài nguyên trong địa bàn tỉnh nhưng không bao gồm chi phí khai thác, sàng, tuyển, làm giàu hàm lượng.”

Căn cứ quy định nêu trên, Sở Tài chính chủ trì căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính, các Bộ quản lý chuyên ngành để phối hợp với Cục Thuế, Sở Công thương, Sở Khoa học và công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường... thu thập, xác minh số liệu của các doanh nghiệp khai thác, chế biến tài nguyên trong địa bàn tỉnh, thống nhất xác định chi phí chế biến được trừ trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo hướng dẫn tại tiết c2, điểm 5.1, khoản 5, Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC nêu trên,

Trường hợp chưa có đủ thông tin đáng tin cậy làm căn cứ xây dựng phương án giá tính thuế tài nguyên, đề nghị Sở Tài chính phối hợp hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan thuế và các cơ quan liên quan phối hợp xác minh thông tin về chi phí chế biến công nghiệp của công đoạn chế biến từ sản phẩm tài nguyên thành sản phẩm công nghiệp của các đơn vị khai thác chế biến tài nguyên thông qua công tác kiểm tra, thanh tra theo quy định tại khoản 5, Điều 107 Luật Quản lý thuế năm 2019 nêu trên.

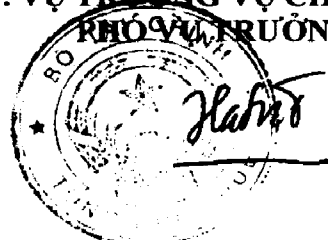
Tổng cục Thuế thông báo đề Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Tổng cục trưởng-Vũ Xuân Bách (để báo cáo);
- Vụ PC- BTC;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS.

4

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Hoàng Thị Hà Giang